Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng được thành lập, gồm 7 uỷ viên. Tiếp đến, các xứ uỷ Bắc Kì, Trung Kì và Nam Kì cũng được thành lập.

Ngày 24 – 2 – 1930, theo đề nghị của Đông Dương Cộng sản liên đoàn, tổ chức này được gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sau này, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (họp tháng 9 – 1960) quyết định lấy ngày 3 – 2 hằng năm là ngày kỉ niệm thành lập Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt của nhân dân Việt Nam, là sự sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử trên con đường đấu tranh trong mấy thập kỉ đầu của thế kỉ XX.

Đảng ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam trong thời đại mới. Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Từ đây, cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân ta đặt dưới sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam, một đảng có đường lối cách mạng khoa học và sáng tạo, có tổ chức chặt chẽ, có đội ngũ cán bộ đảng viên kiên trung, nguyện suốt đời hi sinh cho lí tưởng của Đảng, cho độc lập của dân tộc, cho tự do của nhân dân[(1)].

Đảng ra đời là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam.

– *Nêu vai trò của Nguyễn i Quốc đối với quá trình vận động chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.*

– *Việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 có ý nghĩa lịch sử như thế nào ?*

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Trình bày hoàn cảnh lịch sử và diễn biến của Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Nêu nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

---

(1) Theo báo cáo của Nguyễn i Quốc gửi Quốc tế Cộng sản ngày 18 – 2 – 1930, trong toàn Đảng lúc này có 310 đảng viên, còn các tổ chức quần chúng có 3 584 hội viên. Xem : Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 3, Sđd, tr. 14.